

Họ và tên:

Thứ.....ngày.....tháng..... năm 20....

Lớp: 1A.....

ÔN LUYỆN VIOLYMPIC TOÁN TIẾNG VIỆT LỚP 1

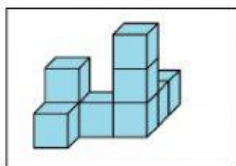
Bài 1: Sắp xếp các ô theo giá trị tăng dần (bằng cách kéo thả vào các ô theo thứ tự

Số lớn nhất có hai chữ số	Số tròn chục nhỏ nhất
62	$1 + 1 + 1$
$4 - 2 + 5$	88
$9 - 7$	61
49	$2 + 7 + 3$

1
2
3
4
5

6
7
8
9
10

Bài 2: Hình dưới có bao nhiêu khối lập phương



Trả lời:..... khối lập phương.

Bài 3: Bên tay trái của bạn Quang là bạn nào?



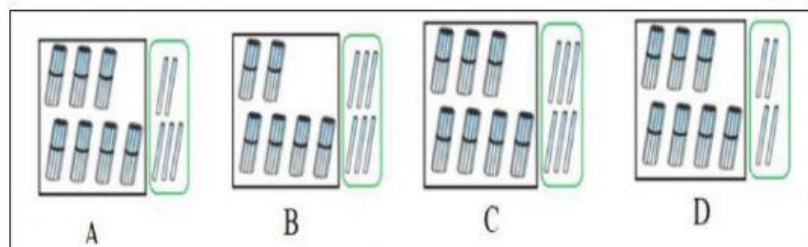
- A. Bạn Kiên
- B. Bạn Nam
- C. không có bạn nào.

Bài 4: Bạn nào ở bên tay phải bạn Vy



- A. Bạn An
- B. Bạn Na
- C. Bạn Tú
- D. không có bạn nào

Bài 5: Trong các hình dưới hình nào biểu diễn số 76?



Trả lời:.....

Bài 6: Trong hình dưới Hùng là bạn đeo kính, Tâm không đeo balô, bạn Tú không đứng ở giữa. Hỏi bạn Dương là bạn nào?



- A. bạn A B. bạn B
C. bạn C D. bạn D

Bài 7: Cho hình vẽ dưới: Bạn Hải đội mũ, bạn Linh mặc váy, bạn Minh đang cầm sách. Hỏi bạn Phương là bạn nào?



- A. bạn A B. bạn B
C. bạn C D. bạn D

Bài 8: Quan sát hình vẽ dưới cho biết bạn nhỏ trong hình muốn đến nhà bạn My thì phải đi như thế nào?



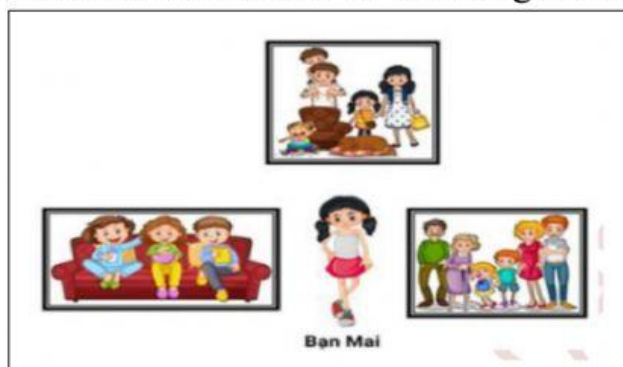
- A. đi thẳng - rẽ trái - rẽ trái
B. đi thẳng - rẽ trái - rẽ phải
C. đi thẳng - rẽ phải - rẽ trái
D. đi thẳng - rẽ phải - rẽ phải

Bài 10: Quan sát hình dưới ta thấy đằng trước cái ghế là:



- A. chậu cây
B. cửa sổ
C. cái gối
D. cái đèn

Bài 11: Bức tranh nào có nhiều người nhất?



- A. Bức tranh bên dưới bạn Mai
B. Bức tranh bên tay phải bạn Mai
C. Bức tranh bên tay trái bạn Mai
D. Bức tranh bên trên bạn Mai

Bài 12: Con vật nào bên trái của ngôi nhà?



A. con cừu

B. con ngựa

C. ngôi nhà

D. con vịt

Bài 13: Ba bạn Hòa, Bình, Nam ngồi cùng một bàn. Bạn Bình ngồi bên phải bạn Hòa. Bạn Hòa ngồi bên phải bạn Nam. Hỏi bạn nào ngồi ở giữa hai bạn còn lại?



A. Hòa

B. Bình

C. Nam

D. Hà

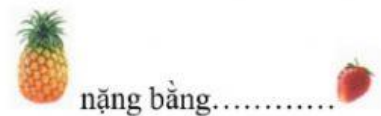
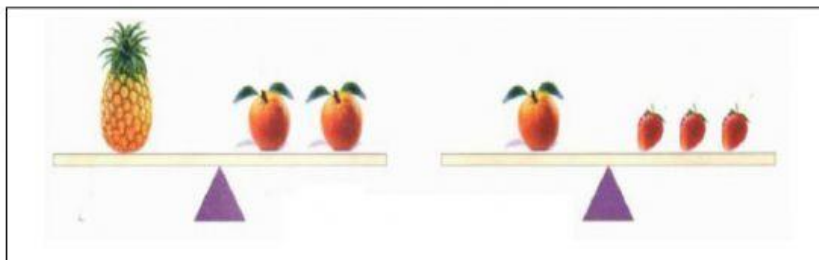
Bài 14: Hai bạn Thanh và Tuấn mỗi bạn có 10 cái bánh. Thanh ăn hết 3 cái bánh, Tuấn ăn hết 4 cái bánh. Hỏi hai bạn khi ăn xong ai còn nhiều hơn

A. Bạn Thanh

B. Bạn Tuấn

C. không có bạn nào

Bài 15: Quan sát hình dưới cho biết 1 quả dưa nặng bằng mấy quả dâu tây?



Bài 16: 10 chục đơn vị

A. 10

B. 1

C. 100

D. 01

Bài 17: Điền số thích hợp vào chỗ chấm : $9 - 6 + \dots = 7$

Trả lời:

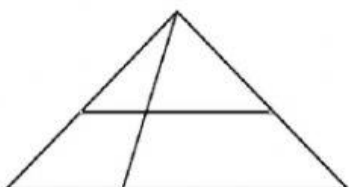
Bài 18: Điền số thích hợp vào chỗ chấm $3 + 4 - 1 < 5 + \dots < 8$

Trả lời:.....

Bài 19: Số 28 là số liền sau của số

Bài 20: Số liền sau số tròn chục lớn nhất có hai chữ số là số

Bài 21: Có bao nhiêu hình tam giác trong hình dưới?



Trả lời:..... hình tam giác.

Bài 22: Trong cuộc thi bông hoa điểm tốt. Lớp 1A có 3 tổ. Tổ 1 đạt được 6 bông hoa điểm tốt, tổ hai đạt được nhiều hơn tổ một 2 bông hoa điểm tốt, tổ ba được ít hơn tổ hai một bông hoa điểm tốt. Hỏi trong ba tổ, tổ nào được nhiều bông hoa điểm tốt nhất?

- A. tổ 1 B. tổ 2 C. tổ 3 D. Không có tổ nào

Bài 23: Một số bạn nhỏ xếp thành một hàng dọc, trong đó An đứng ngay trước Bình, có 3 bạn đứng trước An và 2 bạn đứng sau Bình. Hỏi có bao nhiêu bạn nhỏ đứng xếp hàng?

- A. 5 bạn B. 6 bạn C. 7 bạn D. 8 bạn

Bài 24: Có 4 cây hoa, mỗi cây được trồng vào một chậu hoa. Hỏi có bao nhiêu chậu hoa?

Trả lời: chậu hoa

Bài 25: Hùng có 3 viên bi, An có 5 viên bi. Hỏi An phải cho Hùng bao nhiêu viên bi để hai bạn có số bi bằng nhau?

- A. 1 viên bi B. 2 viên bi C. 3 viên bi D. 4 viên bi

Bài 26: Buổi sáng cửa hàng bán 16 lít dầu, buổi chiều cửa hàng bán 4 lít dầu. Hỏi buổi sáng cửa hàng bán được nhiều hơn buổi chiều bao nhiêu lít dầu?

Trả lời: lít dầu.

Bài 27: Có 19 con vịt đang bơi ở dưới ao, lúc đầu có 7 con vịt lên bờ, sau đó lại có thêm 2 con vịt xuống ao. Hỏi lúc này có bao nhiêu con vịt ở dưới ao?

Trả lời: có con vịt.

Bài 28: Tổ 1 có 8 bạn xếp thành một hàng dọc để tập thể dục, bạn Tuấn thấy mình đứng thứ 4 từ trên xuống. Hỏi đằng sau Tuấn có mấy bạn?

Trả lời: Có bạn.

Bài 29: Số điền vào dấu chấm của dãy số 1; 1; 2; 3;; 8 là số nào?

Trả lời:

Bài 30: Số liền sau số bé nhất có hai chữ số giống nhau là

Bài 31: Có bao nhiêu số có 2 chữ số khác nhau mà tổng các chữ số bằng 8.

Trả lời: số